

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 170 /2017/HSST
Ngày 26 - 10 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN – THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Khắc Tân
2. Bà Phạm Thị Bích Ngọc

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Ngô Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Hồng Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 140/2017/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Lương Ngọc H, sinh năm 1966 tại Hải Phòng; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 29/17/32/143 T, phường A, Quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ sinh năm 1945; có vợ là Trần Thị T sinh năm 1967 và có 01 con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: chưa; bị tạm giữ ngày 02/7/2017; tạm giam ngày 03/7/2017; có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lương Ngọc H bị Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01/7/2017, tại khu vực trước cửa bệnh viện V, quận L, Hải Phòng, Lương Ngọc H gặp và được 01 nam giới (hiện chưa xác định được căn cước lai lịch) rủ chung tiền để mua ma túy. Do nghiện heroin từ năm 2014 nên H đã đồng ý và góp 100.000đồng để mua ma túy về sử dụng. Người nam giới trên cầm tiền sau đó đi bộ về phía đường T, khoảng 5 phút sau quay lại đưa cho H 01 gói giấy bạc bên trong có chứa heroin. H cất số ma túy vào túi áo ngực bên trái sau

đó điều khiển xe moto BKS: 16M8 – 7764 để tìm nơi sử dụng khi tới khu vực ngã ba nhà T – H thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an quận Lê Chân kiểm tra bắt, thu giữ số ma túy trên. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 xe moto BKS: 16M8 – 7764; 01 điện thoại di động và số tiền 430.000đồng. Tổ công tác đã dẫn giải H cùng vật chứng về trụ sở công an quận Lê Chân lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 857/PC54(MT) ngày 02/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong 01 gói giấy bạc thu giữ của Lương Ngọc H cân nặng 0,2201 gam có trọng lượng heroin là 0,1481 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Ngọc H khai nhận về hành vi phạm tội như đã nêu trên. Hà không biết người nam giới trên mua ma túy tại đâu.

Tại phiên tòa, Lương Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số 173/CT-VKS ngày 03/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố Lương Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân khẳng định Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù; bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự: Trả lại bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda Waves màu đen xám BKS 16M8 – 7764 đã cũ, 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ có số imel: 41371; tạm giữ số tiền 430.000đồng để đảm bảo thi hành án; Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ khác có trong hồ sơ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo khai nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Do nghiện ma túy nên hồi 11 giờ ngày 01/7/2017, Lương Ngọc H đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp trong người 0,1481 gam heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt giữ. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2, Điều 4 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 hướng dẫn tiếp tục thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự 2015: *“Điều luật xóa bỏ một tội phạm, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã được thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành”*. Đối chiếu với quy định về mức hình phạt tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (từ 01 đến 05 năm) thấp hơn quy định về mức hình phạt tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 (từ 02 đến 07 năm). Vì vậy, Hội đồng xét xử khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cần áp dụng mức hình phạt có lợi theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện và các chất độc dược; Bị cáo nghiện ma túy nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo và cai nghiện ma túy.

Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; thái độ khai báo thành khẩn; gia đình bị cáo có công với cách mạng (bố và mẹ bị cáo đều tham gia kháng chiến và được tặng thưởng huân chương) nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 (điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các tài sản của bị cáo gồm 01 xe máy nhãn hiệu Honda Waves màu đen xám BKS 16M8 – 7764 đã cũ, 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ có số imel: 41371 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Tạm giữ số tiền 430.000đồng để đảm bảo thi hành án;

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định.

Đối với đối tượng nam giới rủ H chung tiền mua ma túy, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra không xác định căn cước, lai lịch, đang tiếp tục điều tra khi nào rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lương Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo Lương Ngọc H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02 tháng 7 năm 2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda Waves màu đen xám BKS 16M8 – 7764 đã cũ và 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ có số imel: 41371.

Tạm giữ số tiền 430.000đồng để đảm bảo thi hành án;

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 10 năm 2017 giữa Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân, Hải Phòng và Công an quận Lê Chân).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND thành phố HP;
- Công an quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- TATP Hải phòng;
- Trại giam Hải Phòng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thanh Bình

